

NGUYỄN KHẮC ĐỨC\*

## VAI TRÒ CỦA ĐẠO TIN LÀNH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

**Tóm tắt:** Khi mới bắt đầu du nhập vào Việt Nam, đạo Tin Lành đã gặp những khó khăn nhất định do không phù hợp với tín ngưỡng truyền thống. Nhưng sau đó, tôn giáo này đã từng bước phát triển đáp ứng nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân. Với tính cách của một tôn giáo hiện đại, đạo Tin Lành thể hiện tư tưởng tự do, dân chủ, thúc đẩy phát triển xã hội; giáo dục tín đồ lối sống tích cực, chăm chỉ, nghiêm túc, nỗ lực vươn lên để thành công trong cuộc sống. Tín đồ đạo Tin Lành thể hiện tình yêu thương, chia sẻ, tích cực hoạt động từ thiện, bác ái giúp đỡ người nghèo, yếu thế cũng như tham gia các phong trào thi đua yêu nước. Hơn nữa, các tổ chức đạo Tin Lành chú ý giáo dục tín đồ tôn trọng sự lãnh đạo, quản lý của Đảng, Nhà nước, thực hiện nghiêm túc pháp luật. Bài viết này tập trung phân tích vai trò của đạo Tin Lành trong các lĩnh vực của đời sống xã hội Việt Nam hiện nay.

**Từ khóa:** Đạo Tin Lành; vai trò; Việt Nam.

### Dẫn nhập

Đạo Tin Lành du nhập vào Việt Nam năm 1911 và từng bước phát triển, đặc biệt ở miền Nam thời kỳ trước năm 1975. Trong thời kỳ đổi mới, đạo Tin Lành phát triển mạnh trong vùng dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên và miền núi phía Bắc. Đến năm 2022, cả nước có khoảng 1,2 triệu tín đồ đạo Tin Lành với rất nhiều tổ chức, hệ phái phân bố ở tất cả các tỉnh, thành phố, trong đó 76% tín đồ là người dân tộc thiểu số. Tuy không có nhiều tín đồ như Phật giáo hay Công giáo, nhưng đạo Tin Lành có ảnh hưởng rộng; liên quan đến quan hệ đối ngoại của nước ta với Mỹ, châu Âu. Bài viết nhằm mục đích nghiên cứu vai trò

---

\* Viện Tôn giáo và Tín ngưỡng, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.  
Ngày nhận bài: 30/5/2023; Ngày biên tập: 19/06/2023; Duyệt đăng: 11/07/2023.

của đạo Tin Lành trong lĩnh vực kinh tế - xã hội, từ thiện, nhân đạo, an sinh xã hội, văn hóa, đạo đức ở nước ta hiện nay.

Trong thời gian qua, đã có nhiều công trình liên quan đến chủ đề bài viết được xuất bản. Năm 2008, công trình nền đạo đức Tin Lành và tinh thần của chủ nghĩa tư bản của Max Weber đã được dịch ra tiếng Việt, trong công trình này, Max Weber đã khảo sát quan niệm đạo đức và động cơ ứng xử của các cá nhân thuộc các hệ phái đạo Tin Lành, nhằm đi đến giả thuyết cho rằng nền đạo đức Tin Lành có mối liên hệ “trùng hợp chọn lọc” với tinh thần của chủ nghĩa tư bản, do vậy đã tạo ra một số động lực tinh thần cần thiết và thuận lợi cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.

Nguyễn Văn Thắng (2009) nghiên cứu ảnh hưởng của đạo Tin Lành đến Việt Nam nói chung, đến người dân tộc thiểu số, người Mông nói riêng. Ông cho rằng việc cải đạo theo Tin Lành là một trong những cách để người Mông khắc phục những bất cập của tín ngưỡng truyền thống. Trong khi Lê Hồng Phong (2014) phân tích ảnh hưởng của đạo Tin Lành đối với tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, văn hóa, tín ngưỡng truyền thống của người dân ở Tây Nguyên.

Bùi Quốc Phong, Nguyễn Trọng Bình (2015) cho rằng đạo Tin Lành có đóng góp về văn học, âm nhạc, thể thao, y tế, giáo dục, xã hội, kinh tế, bảo vệ chủ quyền quốc gia, quảng bá hình ảnh của Việt Nam trên thế giới, giữ gìn an ninh trật tự. Theo các tác giả, đạo Tin Lành đóng góp cho nền âm nhạc Việt Nam với nhiều bài Thánh ca mới không mang màu sắc tôn giáo mà chứa đựng những thông điệp trong sáng, yêu thương và truyền cảm hứng. Nguyễn Xuân Hùng (2017) phân tích trách nhiệm xã hội của các tổ chức, hệ phái đạo Tin Lành ở Việt Nam, bao gồm Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Bắc), Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam), Hội Truyền giáo Cơ đốc Việt Nam, Hội thánh Tin Lành Trưởng lão Việt Nam, Giáo hội Báp-tít Việt Nam, Hội thánh Liên hữu Cơ đốc Việt Nam.

Nguyễn Thành An (2019), đề cập đến đóng góp của đạo Tin Lành ở các nước trên thế giới, như châu Âu, Bắc Mỹ, châu Phi, Hàn Quốc. Tác giả chỉ ra vai trò của đạo Tin Lành và các tổ chức phi chính phủ liên quan đến đạo Tin Lành ở Việt Nam trong các lĩnh vực cứu trợ, an

sinh xã hội, dạy nghề, hỗ trợ cai nghiện. Tổ chức CAMA Services là chi nhánh hoạt động từ thiện thuộc Hội Truyền giáo Phúc Âm Liên hiệp, đã tập trung vào hoạt động cứu trợ, triển khai dự án phẫu thuật nụ cười, nước sạch, tín dụng ở các địa phương.

Vũ Thị Thu Hà (2020) chỉ ra tác động của đạo Tin Lành đến phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay, biểu hiện trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường, văn hóa, an ninh quốc phòng. Theo đó, trong lĩnh vực văn hóa, đạo Tin Lành là một trong những yếu tố góp phần đẩy lùi, xóa bỏ các hủ tục, gây tốn kém và kìm hãm sự phát triển, đồng thời góp phần xây dựng đời sống văn hóa mới. Trong khi Thiều Thị Hương (2020) phân tích nguồn lực tinh thần và nguồn lực vật chất của đạo Tin Lành ở Việt Nam hiện nay, trên các lĩnh vực đạo đức, trách nhiệm xã hội, từ thiện, nhân đạo, giáo dục, y tế.

Các công trình trên đây đã chỉ ra vai trò của đạo Tin Lành trên một số lĩnh vực của đời sống xã hội, tuy nhiên, còn ít những nghiên cứu mang tính tổng thể, hệ thống về vai trò của đạo Tin Lành ở Việt Nam. Bài viết được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử và các phương pháp nghiên cứu cụ thể, như phương pháp phân tích tài liệu, quan sát tham dự, phỏng vấn.

### **1. Vai trò của đạo Tin Lành trong lĩnh vực kinh tế - xã hội**

#### *Tư tưởng đạo đức Tin Lành góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế*

Với quan niệm sự thành công của tín đồ là mang vinh quang đến cho Thiên Chúa, đạo Tin Lành thúc đẩy tín đồ tích cực hoạt động kinh tế. Hơn nữa, Max Weber (1864-1920), nhà xã hội học Đức nổi tiếng, cho rằng tư tưởng đạo Tin Lành Calvin<sup>1</sup> thúc đẩy sự phát triển tinh thần của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu. Ông viết: “Chủ nghĩa Calvin đã thể hiện ảnh hưởng thực sự mạnh mẽ ở Đức, ở vùng *Wuppertal* [ở Tây Bắc] cũng như ở những nơi khác, và những đức tin Cải cách dường như đã thúc đẩy sự phát triển của tinh thần của chủ nghĩa tư bản, khi đã trở nên đặc biệt rõ ràng so với những đức tin khác” [Max Weber, 2011: 74].

Đạo Tin Lành được xem là tôn giáo cải cách, đơn giản về tổ chức, lễ nghi, người theo đạo Tin Lành được khuyên răn không lãng phí thời gian, tiền bạc, hơn nữa, phải chăm chỉ, tích cực lao động. Max Weber

nêu rõ: “Không phải sự rỗi rãi và hưởng thụ, mà hành động làm gia tăng vinh quang của Thiên Chúa, theo những biểu hiện rõ ràng của ý nguyện của Ngài. Vì thế, lãng phí thời gian, về nguyên tắc, là tội lỗi. Đòi người là thực sự ngăn ngại và quý giá để chắc chắn sự lựa chọn của chính bạn. Lãng phí thời gian qua việc tán gẫu, câu chuyện tào lao, hay sự xa xỉ, thậm chí ngủ nhiều hơn thời gian cần thiết cho sức khỏe, 6 đến 8 giờ, cũng hoàn toàn không đáng được ủng hộ về đạo đức” [Max Weber, 2001]. Đạo Tin Lành coi lao động là trách nhiệm hàng ngày, là nghĩa vụ trước Chúa, tuyên truyền tiết kiệm, không say sưa rượu chè... Đối với Tin Lành, thái độ lười lao động, không muốn kiếm nhiều tiền hơn, cảnh bần cùng, cảnh lang thang ăn xin ăn mày bị coi là “có tội”, là không thực hiện lời răn của Chúa [Mchedlov M.P. Filimonov E.G, 1997: 131-132]. Từ đây, có thể tóm tắt quan niệm của Max Weber về cơ chế tác động của đạo Tin Lành với các hoạt động kinh tế, đó là đạo Tin Lành luôn khiến con người cảm thấy tội lỗi; Chúa Trời thích sự chăm chỉ, ghét sự lười biếng; mọi công việc đều thiêng liêng; và phép màu không tồn tại [Dẫn theo Vũ Thị Thu Hà, 2020: 97]. Chức sắc đạo Tin Lành chia sẻ kiến thức, hướng dẫn tín đồ cách làm ăn. Vì vậy, phần lớn những người sau khi theo đạo Tin Lành đã trở nên chăm chỉ, tiết kiệm hơn, làm việc có hiệu quả cao hơn, chi tiêu hợp lý, từ đó có đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng<sup>2</sup>.

Nhiều tín đồ, doanh nghiệp do tín đồ đạo Tin Lành làm chủ có đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế-xã hội tại các địa phương. Với quan niệm sản xuất kinh doanh, dịch vụ cũng là “thiên chức” do Chúa Trời giao phó, nên các doanh nghiệp luôn chú ý nâng cao chất lượng sản phẩm, giữ chữ tín đối với khách hàng, không ngừng nâng cao thương hiệu doanh nghiệp. Đạo Tin Lành khuyến tín đồ không tìm kiếm lợi nhuận mà bất chấp tất cả. Tín đồ đạo Tin Lành quan niệm, hoạt động kinh doanh để tìm kiếm lợi nhuận và phục vụ lợi ích cộng đồng; làm vinh quang Thiên Chúa, do đó họ không thực hiện những hoạt động kinh doanh trái đạo đức.

Sự hiện diện của đạo Tin Lành ở vùng dân tộc thiểu số (DTTS) đã hình thành nên những cộng đồng tín đồ sinh sống tập trung, ổn định để thuận lợi trong sinh hoạt tôn giáo và sản xuất “an cư, lạc nghiệp”. Việc sinh sống ổn định đã làm cho đời sống kinh tế của họ được cải

thiện, đồng thời hạn chế được những tập quán du canh, du cư, phá rừng làm nương rẫy [Lê Minh Quang, 2010: 8]. Ở tỉnh Lâm Đồng, đời sống kinh tế của đại bộ phận người DTTS theo đạo Tin Lành tốt hơn trước, ổn định hơn người DTTS không theo đạo. Tỷ lệ hộ đói, nghèo trong người DTTS theo đạo Tin Lành thấp hơn so với người không theo đạo ở một số địa bàn. Người DTTS theo đạo Tin Lành biết làm kinh tế hơn, tổ chức tốt cuộc sống gia đình [Dẫn theo Vũ Thị Thu Hà, 2018: 145]. Ở Tây Nguyên, đạo Tin Lành tạo ra nguồn *vốn xã hội*, trong đó quan trọng nhất là các mối quan hệ xã hội, mạng lưới xã hội. Mạng lưới xã hội được hình thành thông qua việc tham gia tôn giáo. Tín đồ thu được các thông tin làm ăn kinh tế và các kiến thức xã hội từ mạng lưới này. Giá trị lớn nhất và quan trọng nhất của vốn xã hội mà tín đồ nhận được là niềm tin. Vốn xã hội có được thông qua sinh hoạt tôn giáo tác động tích cực tới đời sống kinh tế của tín đồ tôn giáo. Người theo đạo Tin Lành sinh hoạt theo nhóm và tần suất sinh hoạt đều đặn hằng tuần. Mối quan hệ giữa các cá nhân trong nhóm tín đồ tương đối mật thiết. Sự quan tâm giúp đỡ lẫn nhau giữa các tín đồ không chỉ bó hẹp trong hoạt động tôn giáo, mà còn mở rộng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội như thăm nom nhau khi đau ốm, chia sẻ khó khăn trong gia đình, nuôi dạy con cái. Sự liên kết này làm tăng khả năng phát triển kinh tế của cộng đồng tín đồ đạo Tin Lành nói riêng và xã hội nói chung [Nguyễn Thị Minh Ngọc, 2014: 47]. Các tổ chức Tin Lành đã trợ giúp vốn cho nhiều gia đình mua sắm các phương tiện sản xuất, mua giống, phân bón để trồng trọt. Mục sư Siu Y Kim cho rằng, sở dĩ đạo Tin Lành có tác động tích cực đến đời sống của tín đồ ở Tây Nguyên là do những nguyên nhân sau: *thứ nhất*, do họ không còn bị phụ thuộc vào vào những hủ tục, cúng tế; *thứ hai*, họ từ bỏ được tình trạng say sưa rượu chè, hút thuốc đã tác động tiêu cực đến sự phát triển kinh tế; *thứ ba*, họ rất nhanh thích ứng với sự chuyển biến của xã hội, giúp đỡ nhau để vươn lên cải thiện cuộc sống. Và thứ tư, họ luôn là người bình an, can đảm và có niềm tin vào cuộc sống [Siu Y Kim, 2011: 148].

Sự thay đổi tích cực của bản người Mông biên giới Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu được cho là một trường hợp điển hình về vai trò của đạo Tin Lành đối với đời sống kinh tế - xã hội.

Bản Sin Suối Hồ trước đây trồng cây thuốc phiện, nhiều người nghiện hút, đói nghèo, bệnh tật, nhưng từ sau năm 1990 đến nay, khi người dân theo đạo Tin Lành, cuộc sống của họ đã có nhiều thay đổi. Bản Sin Suối Hồ có hơn 140 hộ dân, trong đó 95% người dân theo đạo Tin Lành thuộc Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Bắc) (HTTLVNMB). Người dân trong bản theo đạo Tin Lành từ năm 1992 thông qua nghe *Đài Nguồn Sống*<sup>3</sup> phát bằng tiếng Mông. Từ đó, Mục sư<sup>4</sup> - Trưởng điểm nhóm đạo Tin Lành, và cộng sự bắt đầu thực hiện cai nghiện cho người dân trong bản cùng với quá trình sinh hoạt tôn giáo. Việc tổ chức cai nghiện gặp rất nhiều khó khăn, đã đòi hỏi sự quyết tâm cao của Mục sư và những người tổ chức cai nghiện, cũng như từng người dân và phải mất khoảng 10 năm để thực hiện. Phương pháp cai nghiện bằng học Kinh Thánh, quan tâm chia sẻ, mát xa cho người nghiện. Kết quả là hơn 100 người được cai nghiện thành công mà không tái nghiện.

Sau khi tổ chức cai nghiện, Mục sư và cộng sự bắt đầu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế bản. Công việc bắt đầu bằng việc làm đường. Cùng với sự giúp đỡ của chính quyền địa phương bằng việc cho xi măng, những km đường bê tông đầu tiên dẫn vào bản đã được hoàn thành. Đến nay, hệ thống đường trong thôn bản đều là đường bê tông thuận lợi để đi lại. Tiếp theo một chợ trong bản đã được tổ chức làm nơi buôn bán, trao đổi hàng hóa, vật dụng hằng ngày của người dân, lúc đầu được tổ chức theo cách “người dân có gì trao đổi cái đó”. Dần dần chợ được mở rộng trở thành nơi mua bán, trao đổi hàng hóa, giao lưu của người dân trong bản và khách du lịch, họp vào thứ bảy hằng tuần. Mặt hàng cũng nhiều hơn bao gồm những sản phẩm của người dân địa phương, như: khoai, nông cụ, quần áo và cả túi sách, đồ lưu niệm. Phát triển du lịch bản được thực hiện với việc xây dựng nhà lưu trú dành cho tập thể cũng như hộ gia đình hay cá nhân. Hiện tại các nhà nghỉ của bản có thể đáp ứng nhu cầu nghỉ dưỡng cho khoảng 300 du khách. Đồng thời, hoạt động “đào tạo nhân lực” phục vụ du lịch đã và đang được thực hiện. Nhiều người dân bản đã được đưa đi đào tạo về kinh doanh du lịch, ẩm thực Âu, Á, học tiếng Anh. Năm 2015, Sin Suối Hồ được tỉnh công nhận là điểm du lịch cộng đồng. Dịch vụ du lịch được thực hiện khá đầy đủ bao gồm phòng nghỉ, đồ ăn, quán giải khát.

Để phục vụ cho hoạt động kinh tế, một hợp tác xã và hai công ty TNHH hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và kinh doanh du lịch đã được thành lập. Trong bản có bản chỉ đường, hướng dẫn tham quan bằng tiếng Việt và Anh. Việc tham quan được tổ chức theo hướng chuyên nghiệp, có người hướng dẫn là người dân địa phương được đào tạo, có thể nói tiếng Anh giao tiếp. Nhiều đoàn khách nước ngoài từ Mỹ, Pháp, Anh, Australia đã đến du lịch<sup>5</sup>. Đồng thời, người dân đã thay đổi thói quen sản xuất, biết trồng địa lan, trồng đào để tăng thu nhập [Hoàn Nguyễn, 2020].

Đạo Tin Lành khuyến tín đồ có trách nhiệm xã hội và trách nhiệm đối với chính quyền. Kinh Thánh viết: “Hãy cầu xin, khẩn nguyện, cầu thay và cảm tạ cho mọi người, cho các vua và cho mọi nhà cầm quyền, để chúng ta có thể sống một cuộc đời êm ả, một cuộc sống hoàn toàn đạo đức và đầy phẩm giá” [Ti mô thê 2:1-2]<sup>6</sup>. HTTLVNMB khẳng định, “Hội thánh tôn trọng Hiến pháp và luật pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Giáo dục tín hữu về lòng yêu nước, nghĩa vụ công dân, ý thức tôn trọng pháp luật, đoàn kết cùng toàn dân xây dựng đất nước, bảo vệ hòa bình” [Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Bắc), 2017: 24]. HTTLVNMN cũng nêu rõ, mỗi tín đồ Tin Lành có trách nhiệm xây dựng xã hội mình đang sống, phải yêu thương, cứu giúp mọi người trong hoàn cảnh khó khăn. Trong lịch sử, tín đồ đạo Tin Lành đã tham gia các phong trào cách mạng góp phần bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Đạo Tin Lành với mô hình “mục vụ cai nghiện”, hỗ trợ cai nghiện ma túy, games, rượu, cờ bạc không dùng thuốc mà bằng phương pháp “tôn giáo” (đọc kinh, cầu nguyện) kết hợp với vật lý trị liệu (mát xa, thể dục thể thao, rèn luyện thân thể), kết nối bạn bè, có hiệu quả và được xã hội quan tâm. Ở nhiều cơ sở, quy trình cai nghiện được tiến hành theo 5 bước, bao gồm: tiếp nhận; phân loại; cắt cơn, giải độc; giáo dục, phục hồi hành vi, nhân cách và tái hòa nhập cộng đồng. Năm 2018, cả nước có 52 cơ sở cai nghiện do các tổ chức Tin Lành đảm nhiệm, đã có 1.900 người cai nghiện thành công (chưa tái nghiện); năm 2020 có 79 cơ sở. Tiêu biểu như Hội thánh Phúc Âm Toàn vẹn Việt Nam đã tổ chức các cơ sở cai nghiện hơn 20 năm qua,

giúp đỡ trên 25 nghìn người nghiện. Đến tháng 11/2022, Hội thánh có 40 cơ sở cai nghiện trong cả nước<sup>7</sup>. Hội thánh Tin Lành Liên hiệp Truyền giáo Việt Nam đã tích cực tham gia hoạt động cai nghiện ma túy từ năm 2009 đến nay, giúp đỡ hàng ngàn người nghiện. Hiện tại, 35 cơ sở của Hội thánh đang giúp khoảng 500 người cai nghiện<sup>8</sup>. Giáo hội Phúc Âm Ngũ tuần Việt Nam gần đây tổ chức 1 điểm cai nghiện miễn phí cho 30 người tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) (HTTLVNMN) đã tổ chức “Nhà yêu thương” nơi thường cai nghiện cho 20 em tại xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai từ năm 2018 đến nay. Các em được miễn phí chỗ ở, tiền điện, nước. Việc cai nghiện thường được tiến hành trong 2 năm, sau đó các em trở về gia đình<sup>9</sup>. Hoạt động hỗ trợ cai nghiện hiệu quả (với tỉ lệ cao không tái nghiện) được giải thích là xuất phát từ tình yêu thương, sự chăm sóc và niềm tin của nhân viên dành cho học viên, tiếp đến là sự chỉ dẫn, dạy dỗ dành cho họ dựa trên nền tảng Kinh Thánh. Hai yếu tố này tạo cơ sở cho sự chuyển biến, làm cho học viên tin tưởng bản thân có thể thay đổi để làm lại cuộc đời [Trần Thị Phương Anh, 2020: 66]. Niềm tin thành công của những học viên cai nghiện còn được củng cố qua tiếp xúc và chứng kiến những cuộc đời được biến đổi của những người đi trước như mục sư, nhân sự ở cơ sở hỗ trợ cai nghiện, những người đã từng có nhiều năm nghiện ma túy và đã cai nghiện thành công sau khi theo đạo Tin Lành. Từ đó đã giúp nhiều người cai nghiện thành công.

Các tổ chức, hệ phái đạo Tin Lành đã tích cực tham gia phòng, chống dịch COVID-19 bằng cả sức người và sức của. Các hoạt động, như: đóng góp cho quỹ vaccine; ủng hộ trang thiết bị y tế, thuốc, oxy; ủng hộ tiền, lương thực, thực phẩm, cung cấp xuất ăn miễn phí cho người nhiễm vi rút, người có hoàn cảnh khó khăn, lực lượng tuyến đầu chống dịch; làm tình nguyện viên trực tiếp tham gia chống dịch. Đóng góp cụ thể của một số tổ chức Tin Lành cho hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 như sau: HTTLVNMN, tại Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Phước, đến tháng 9/2021, trên 12 tỉ đồng [Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam), 2021; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Phước, 2020]; Giáo hội Phúc Âm Ngũ tuần Việt Nam,

tại thành phố Hồ Chí Minh, 500 triệu đồng<sup>10</sup>; Hội thánh Tin Lành Liên hiệp Truyền giáo Việt Nam, đến tháng 12/2021, hơn 11,7 tỷ đồng [xem: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh, 2021]; HTTLVNMB, năm 2020, trên 850 triệu đồng<sup>11</sup>; Hội thánh Phúc âm Toàn vẹn Việt Nam, đến tháng 8/2021, 860 triệu đồng<sup>12</sup>.

*Đạo Tin Lành có vai trò liên kết xã hội*, thể hiện trước hết ở sự liên kết, thống nhất trong chính cộng đồng tín đồ xuất phát từ việc họ có chung niềm tin, cùng thực hiện các nghi lễ. Tín đồ đạo Tin Lành chia sẻ niềm tin vào một vị Thiên Chúa duy nhất có thể cứu rỗi và ban ân phước cho họ, cùng đi lễ ở nhà thờ, nhóm họp thờ phượng Chúa, từ đó tạo ra sự thống nhất và gắn kết tín đồ, họ yêu thương giúp đỡ nhau trong đời sống. Đối với xã hội, vai trò liên kết của đạo Tin Lành thể hiện thông qua sự chia sẻ, đoàn kết với các tầng lớp nhân dân thực hiện những nhiệm vụ chung của đất nước, như hoạt động từ thiện, nhân đạo, tham gia bảo vệ môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ an ninh trật tự công cộng, xây dựng hệ thống chính trị, hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước.

## **2. Vai trò của đạo Tin Lành trong lĩnh vực từ thiện, nhân đạo, an sinh xã hội**

Với điều răn dạy “Kính Chúa, yêu người”, phải làm việc tốt, tín đồ đạo Tin Lành được thúc giục hành động đóng góp cho xã hội. Giáo lý đạo Tin Lành răn dạy tín đồ hoạt động từ thiện, nhân đạo liên tục giúp đỡ người khác nhất là vào những dịp như thiên tai, mất mùa, như được viết trong Kinh Thánh: Ai có hai áo, hãy chia bớt cho người không có áo; tương tự, ai có thực phẩm hãy chia bớt cho người không có. HTTLVNMB khẳng định tham gia các hoạt động từ thiện, nhân đạo, bảo trợ xã hội theo quy định của pháp luật [Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Bắc), 2017: 24]. Hoạt động từ thiện, nhân đạo đã được các tổ chức Tin Lành thực hiện, như ủng hộ quỹ nạn nhân chất độc da cam, tặng quà tết, xây nhà tình thương cho các hộ nghèo, ủng hộ đồng bào gặp thiên tai lũ lụt, khoan giếng cung cấp nước ngọt, xây dựng cầu bê tông tại vùng đồng bằng sông Cửu Long; cấp học bổng cho học sinh nghèo, trẻ em mồ côi; cấp phát xe lăn, thiết bị hỗ trợ người khuyết tật; triển khai tủ thuốc, cung cấp thiết bị y tế, khám, chữa bệnh miễn phí

cho người nghèo, hiến máu; thành lập trung tâm tư vấn việc làm, cơ sở hỗ trợ cai nghiện, quỹ khuyến học, cho vay vốn để sản xuất kinh doanh... ở trong và ngoài nước. Mỗi năm các tổ chức đạo Tin Lành đóng góp khoảng 24 tỉ đồng cho các hoạt động từ thiện, nhân đạo, an sinh xã hội<sup>13</sup>. Trong thời gian 2013-2017, các tổ chức Tin Lành đã tặng 56,66 tỷ đồng, 540 xe lăn, 20 cây cầu, 180 giếng nước cho người dân<sup>14</sup>. HTTLVNMN, từ năm 2008 đến 2014, đã hoạt động từ thiện, nhân đạo trị giá 47 tỉ đồng<sup>15</sup>; năm 2017, 12.821.405.354 đồng (HTTLVN.ORG, 2018). HTTLVNMB, trong nhiệm kỳ 2018-2022, đã hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo trị giá trên 8 tỷ đồng<sup>16</sup>. Hội thánh Tin Lành Liên hiệp Truyền giáo Việt Nam, trong 2 năm 2017-2018, đã hoạt động từ thiện đóng góp cho cộng đồng trị giá 3.218.000.000 đồng. Ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đóng góp cho hoạt động từ thiện, nhân đạo của các tổ chức đạo Tin Lành, trong 5 năm (2016-2020) là 5.720.030.000 đồng; năm 2021 là 1.883.500.000 đồng [Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, 2020 và 2021. Tại tỉnh Bình Phước, HTTLVNMN, từ năm 2015 đến 2020, đã đóng góp cho hoạt động từ thiện, nhân đạo trị giá trên 5,7 tỷ đồng [Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) Ban Đại diện tỉnh Bình Phước, 2020]; các tổ chức đạo Tin Lành (bao gồm HTTLVNMN), trong 2 năm 2020-2021, đã đóng góp trên 2,4 tỷ đồng<sup>17</sup>. Tại Thành phố Cần Thơ, Ban Đại diện Giáo hội Báp-tít Việt Nam, trong nhiệm kỳ 2018-2022, đã hoạt động từ thiện, nhân đạo trị giá hơn 12,2 tỷ đồng [Ban Đại diện Giáo hội Báp-tít Việt Nam Thành phố Cần Thơ, 2022].

Điển hình như chương trình 9 dự án đã được HTTLVNMN hỗ trợ các hội thánh Tin Lành ở tỉnh Quảng Trị triển khai từ tháng 5/2015, bao gồm các dự án: Nước sạch, khám bệnh từ thiện, tủ thuốc, xe lăn tay, xe lắc, xe đạp, xóa mù chữ cho người lớn, cho vay vốn, hỗ trợ xây nhà, quà Giáng sinh. Tổng giá trị các dự án gần 3 tỷ đồng [UB YTXH TLH: 2016]. Hoạt động từ thiện, nhân đạo của đạo Tin Lành trong vùng DTTS được thực hiện thông qua các hình thức như hỗ trợ tiền, quần áo, chăn màn, vật dụng. Theo khảo sát của nhóm tác giả Vũ Thị Thu Hà và cộng sự, 71% người được hỏi trả lời họ giúp đỡ người nghèo bằng cách ủng hộ tiền, 24,5% ủng hộ bằng hiện vật, 37,3% giúp đỡ thông qua thăm hỏi, động viên [Vũ Thị Thu Hà, 2018: 150-151].

HTTLVNMN và HTTLVNMB đã thực hiện chương trình *Phòng mạch cộng đồng*, tổ chức khám bệnh di động và phát thuốc miễn phí cho người dân ở nhiều địa phương khác nhau. Ngoài ra, có hoạt động tư vấn sức khỏe cho cộng đồng như hướng dẫn chế độ ăn uống hợp lý, chống suy dinh dưỡng, chăm sóc thai nhi, tránh hôn nhân cận huyết. Những người tham gia gồm các y, bác sĩ, nhân viên y tế theo đạo Tin Lành và cả người không theo Tin Lành. Kinh phí do Ủy ban Y tế - Xã hội (thuộc HTTLVNMN), các tổ chức Tin Lành vận động quyên góp, cũng như kết hợp với hội Chữ Thập đỏ ở các địa phương, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. HTTLVNMB đã kết hợp với Hội thánh Phúc lợi Hàn Quốc, qua Mục sư Tiên sĩ Lee Yoon Woo, đã xây dựng Bệnh viện Tình thương Nam Định với quy mô 100 giường, kinh phí 500.000 USD năm 1994. Mục sư Lee<sup>18</sup> còn đến nhiều địa phương khác giúp đỡ người nghèo, giúp chi trả học phí cho nhiều sinh viên có hoàn cảnh khó khăn [Bùi Quốc Phong, Nguyễn Trọng Bình, 2015: 97-98]. Ở vùng DTTS, đạo Tin Lành giúp tín đồ nâng cao hiểu biết về chăm sóc sức khỏe. Một bộ phận đáng kể tín đồ không còn tin rằng việc ốm đau là do ma gây nên, đã đến cơ sở y tế khám, chữa bệnh.

Đạo Tin Lành làm cầu nối, thúc đẩy sự quan tâm của các tổ chức phi chính phủ liên quan đến đạo Tin Lành như World Vision (WV), Samaritan's Purse (SP), Allianz Mission (AM), cũng như cộng đồng Tin Lành quốc tế, Hàn Quốc, quan tâm hoạt động từ thiện, nhân đạo ở Việt Nam, như xây dựng trường học, bệnh viện. Chương trình hộp quà Giáng sinh của SP, trong thời gian 2006-2015, đã tặng quà cho 698.126 trẻ em ở 37 tỉnh, thành phố. Các tổ chức thường xuyên hỗ trợ các trung tâm dạy nghề, chăm sóc người già, trẻ em, người khuyết tật; giúp đỡ những hộ gia đình khó khăn, học sinh nghèo, giữ gìn vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp [Bùi Quốc Phong, Nguyễn Trọng Bình, 2015: 98].

### **3. Vai trò của đạo Tin Lành trong lĩnh vực văn hóa, đạo đức, lối sống**

#### ***3.1. Vai trò của đạo Tin Lành trong lĩnh vực văn hóa***

Đạo Tin Lành thể hiện tinh thần bác ái, tự do, dân chủ, thúc đẩy phát triển xã hội với thái độ coi trọng lao động, giáo dục tín đồ nỗ lực

để thành công; chăm chỉ, tiết kiệm, nghiêm túc trong đời sống và công việc; tinh thần tình nguyện phục vụ cộng đồng; dạy cách giải quyết vấn đề một cách hài hòa. Ph. Ăngghen nêu rõ: “Cuộc cải cách của Can-Vanh đã trở thành lá cờ cho những người cộng hòa ở Gie ne vor, ở Hà Lan và Xcotlen, đã giải phóng Hà Lan khỏi ách thống trị của Tây Ban Nha và của đế chế Đức và đã cung cấp một bộ áo tư tưởng cho màn thứ hai của cuộc cách mạng tư sản Anh” [*C. Mác và Ph. Ăngghen*, 1995: 448]. Trong khi Max Weber nhận định: “Cách duy nhất để có một cuộc sống đẹp lòng Thiên Chúa không phải là vượt lên trên nền đạo đức của đời sống trần thế bằng lối sống khổ hạnh trong tu viện, mà chính là chu toàn trong thế gian các bổn phận tương ứng với chức phận mà cuộc sống dành cho mỗi người trong xã hội. Chính vì thế mà các bổn phận trở thành thiên chức của mỗi người” [Max Weber, 2008: 142].

Đạo Tin Lành đáp ứng nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, bao gồm cộng đồng DTTS. Phần lớn tín đồ Tin Lành cho rằng việc theo đạo mang lại giá trị về mặt tinh thần như được biến đổi con người, được quan tâm chia sẻ, bình an, vui mừng phấn khởi. Đa số tín đồ người DTTS khi gặp khó khăn trong cuộc sống thường tìm đến các chức sắc đạo Tin Lành xin ý kiến.

**Bảng 1. Đạo Tin Lành mang lại chỗ dựa tinh thần cho tín đồ**

Lợi ích của đạo Tin Lành	Tần số (người)	Tỉ lệ (%)
Đạo Tin Lành mang lại chỗ dựa về tinh thần cho tín đồ	162	82,2
Đạo Tin Lành dạy con người sống hòa thuận, yêu thương nhau	180	91,4

*Nguồn: Vũ Thị Thu Hà, 2018: 137.*

Đạo Tin Lành quan tâm đến giáo dục với nhiều hình thức, như giáo dục dành cho ấu nhi, nhi đồng, thiếu niên, sinh viên, thanh niên, tráng niên, trung niên, nam giới, nữ giới. Giáo dục Tin Lành cũng rất chú ý đến những nan đề của xã hội, như: giáo dục về giới tính, sống thử, tránh thai. Tín đồ được giáo dục cách ăn nói, ứng xử. Các tổ chức đạo Tin Lành tham gia giáo dục cộng đồng thông qua các

chuyên đề, như chăm sóc, giáo dục con cái; nói chuyện với lứa tuổi thanh thiếu niên; hôn nhân, gia đình; cách chăm sóc các bà mẹ mang thai; vấn nạn bạo lực học đường; quan niệm về tiền bạc; hướng nghiệp; truyền cảm hứng<sup>19</sup>.

Thực tế ở vùng DTTS cho thấy, có sự khác biệt về trình độ học vấn giữa người theo đạo Tin Lành và người không theo đạo. Theo đó, con em của những gia đình theo Tin Lành thường có trình độ học vấn cao hơn. Các gia đình quan tâm đến việc cho con em học hết chương trình giáo dục phổ thông và hướng đến học các chương trình đào tạo nghề. Các điểm nhóm Tin Lành đã ý thức về học nghề, tìm kiếm cơ hội việc làm để nâng cao mức sống người dân, phát triển bền vững. Các ngành nghề được lựa chọn như lái xe, nấu ăn, du lịch. Trong khi đó, con em của những gia đình không theo đạo Tin Lành có trình độ học vấn thấp hơn, thường chỉ học hết tiểu học hoặc trung học cơ sở, ít con em hoàn thành chương trình trung học phổ thông. Lý do của hiện tượng này là các gia đình không theo đạo chưa có định hướng nghề nghiệp cho con em họ.

Đóng góp của đạo Tin Lành trong lĩnh vực truyền thông. Các kênh truyền thông của các tổ chức Tin Lành, như HTTLVNMN, HTTLVNMB, Hội Truyền giáo Cơ đốc Việt Nam, Giáo hội Báp-tít Việt Nam, Giáo hội Tin Lành Giám lý Liên hiệp Việt Nam, đã có những chương trình phù hợp với thanh thiếu niên, khuyên họ tránh xa những tệ nạn xã hội. Hàng trăm website và kênh truyền thông của đạo Tin Lành thu hút rất đông đảo người dân trong nước và trên thế giới truy cập, theo dõi.

Các tổ chức, hệ phái đạo Tin Lành đã xây dựng đường hướng hành đạo tiến bộ, đồng hành cùng dân tộc như: “Sống phúc âm, phụng sự Thiên Chúa, phục vụ Tổ quốc và Dân tộc”, “Hết lòng thờ phượng Ba Ngôi Đức Chúa Trời, Kính Chúa, yêu người, phụng sự Thiên Chúa, phục vụ Tổ quốc, dân tộc, tuân thủ pháp luật”, “Sống theo lời Chúa, phục vụ tha nhân, phục vụ Tổ quốc và Dân tộc”. “Sống Phúc âm, phụng sự Thiên Chúa, phục vụ Tổ quốc, gắn bó dân tộc và tuân thủ pháp luật”<sup>20</sup>... Do ảnh hưởng của giáo lý, giáo luật, tín đồ Tin Lành sống nề nếp, kỷ luật, có trách nhiệm, trung thực; thực hiện nghiêm túc

chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, qui định của cộng đồng; tham gia tích cực các phong trào thi đua yêu nước; có ý thức bài trừ hủ tục.

Cùng với truyền giảng Kinh Thánh, các mục sư, truyền đạo cung cấp những kiến thức xã hội, nâng cao nhận thức của tín đồ. Thực tế cho thấy, sau khi gia nhập đạo Tin Lành một bộ phận người DTTS năng động hơn trong cuộc sống, dễ dàng tiếp cận những tiến bộ xã hội, từ bỏ được nhiều quan niệm, hủ tục vốn kìm hãm cuộc sống của họ [Vũ Thị Thu Hà, 2018: 130]. Nguyễn Văn Thắng cho rằng, đạo Tin Lành đề cao sự tiến bộ vì vậy giúp người Mông bỏ được những cái lạc hậu và tiếp thu những cái tiến bộ. Việc một bộ phận người Mông bỏ tín ngưỡng, tôn giáo truyền thống để thay đổi theo đạo Tin Lành cũng có tác động tích cực nhất định tới tình hình phát triển kinh tế - xã hội của họ. Bằng cứ là việc các tín đồ Tin Lành người Mông đã bỏ những tập tục lạc hậu, động viên con cái đi học, sử dụng thuốc nam và y học hiện đại để chữa bệnh, thực hiện tốt chương trình kế hoạch hóa gia đình, bỏ các tệ nạn xã hội như đánh chửi nhau, nghiện hút, nghiện rượu, trộm cắp [Nguyễn Văn Thắng, 2009: 166].

Gần đây, một số cộng đồng Tin Lành đã khuyến khích đồng bào giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; tổ chức đời sống văn hóa trên cơ sở phát huy những giá trị văn hóa tiêu biểu của các tộc người; khuyến khích tín đồ mặc trang phục dân tộc đi nhóm lễ, cầu nguyện; cổ vũ đồng bào khôi phục lại lễ hội, như lễ cúng bến nước, lễ hội công chiêng, cũng như dân ca, dân vũ [xem: Nguyễn Văn Nam, 2012].

### **3.2. *Vai trò của đạo Tin Lành trong lĩnh vực đạo đức, lối sống***

Các giá trị đạo đức của đạo Tin Lành như tình yêu thương, tính trung thực, lòng hiếu thảo, bao dung, hướng thiện, tôn trọng sự sống có vai trò điều chỉnh hành vi đạo đức của tín đồ tới những điều tốt đẹp, tránh xa điều ác, giúp tín đồ sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng. Kinh Thánh khuyên tín đồ: “Hãy yêu kẻ lân cận như mình” (Ma thi ơ 22:39), hay “Hãy yêu thương nhau” (1Giăng 4:11). Yêu thương không chỉ thể hiện bằng ý nghĩ, lời nói mà được cụ thể bằng những việc làm thiết thực, như cho kẻ đói ăn, cho người khát uống, giúp đỡ người ít học, khuyên can người làm lỗi, chăm sóc người

yếu thế, nghiện ngập. Vai trò điều chỉnh hành vi đạo đức thể hiện thông qua giáo lý, giáo luật của đạo Tin Lành, như khuyên tín đồ hiếu kính cha mẹ, không được giết người, không được tà dâm, không được trộm cắp, không được làm chứng dối nghịch người khác, không được tham muốn tài sản của người khác, không uống rượu, không hút thuốc. Giáo lý đạo Tin Lành khuyên con người biết chia sẻ, sống vì người khác, khoan dung, độ lượng, không cờ bạc, tránh xa các tệ nạn xã hội; giảng dạy đạo làm người trong các mối quan hệ gia đình, cộng đồng, xã hội, như khuyên tín đồ lắng nghe khuyên bảo của cha, mẹ, làm cho cha mẹ vui vẻ, từ đó tác động tích cực đến việc giữ gìn truyền thống hiếu lễ, điều chỉnh hành vi của các thành viên trong gia đình [Vũ Thị Thu Hà, 2018: 72-73, 191-192]. Chữ hiếu được người Tin Lành thể hiện qua việc vun đắp mối quan hệ tốt với cha mẹ ngay khi họ còn sống. Đồng thời, cha mẹ luôn quan tâm đến con cái, vì vậy tình yêu thương trong gia đình được nuôi dưỡng [Bùi Quốc Phong, Nguyễn Trọng Bình, 2015: 104]. Giáo lý đạo Tin Lành dạy tín đồ yêu gia đình, cộng đồng, quê hương. Nhiều nội dung giáo dục của đạo Tin Lành phù hợp với những chuẩn mực đạo đức xã hội hiện nay.

Từ những chuẩn mực về luân lý và thưởng phạt nghiêm minh, đạo Tin Lành góp phần làm thay đổi lối sống của tín đồ theo hướng tích cực. Một bộ phận người Mông theo đạo Tin Lành ở miền núi phía Bắc đã thay đổi theo hướng văn minh hơn, có lối sống lành mạnh hơn, đặc biệt là đã từ bỏ được nhiều hủ tục, không hút thuốc, không/giảm uống rượu. Việc cưới, việc tang đơn giản và phù hợp hơn với mức sống của người dân, giúp họ giảm bớt gánh nặng vì những phong tục, tập quán lạc hậu [Nguyễn Khắc Đức, 2017: 62]. Hơn nữa, đạo Tin Lành góp phần giáo dục một lối sống tích cực, đào tạo những cá nhân có tư cách đạo đức tốt, những gia đình hòa thuận và những cộng đồng có sức đề kháng tốt với những tệ nạn xã hội.

### **Kết luận**

Đạo Tin Lành là một trong những tôn giáo lớn, có vị trí, vai trò trên nhiều lĩnh vực ở Việt Nam. Nó mang đến cho tín đồ niềm tin vào những điều tốt đẹp, tư tưởng tự do, dân chủ; khuyến khích tín đồ luôn nỗ lực để thành công đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội; góp

phần xóa bỏ hủ tục, lễ nghi rườm rà. Giáo lý, giáo luật đạo Tin Lành giáo dục tín đồ lối sống yêu thương chia sẻ, trách nhiệm, giản dị, chăm chỉ, nghiêm túc trong cuộc sống. Cộng đồng Tin Lành tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, như giúp đỡ người nghèo, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số; cứu trợ xã hội khi có thiên tai, lũ lụt; khám, chữa bệnh miễn phí cho người dân. Đồng thời, các tổ chức đạo Tin Lành luôn giáo dục tín đồ ý thức tôn trọng sự lãnh đạo, quản lý của Đảng, Nhà nước, thực hiện nghiêm túc pháp luật. Đó là những đóng góp của đạo Tin Lành cần tiếp tục được phát huy cho sự nghiệp phát triển đất nước./.

---

### CHÚ THÍCH:

- 1 John Calvin (1509-1564), người Pháp, là đại diện tiêu biểu của Phong trào cải cách đạo Tin Lành ở châu Âu thế kỷ XVI.
- 2 Bác sĩ Alexandre Yersin (1863-1943), một tín đồ đạo Tin Lành, đã có đóng góp lớn cho nền y học thế giới và Việt Nam, với việc tìm ra nguyên nhân dịch hạch. Ông là người góp phần thành lập Trường Đại học Y Hà Nội. Trong 50 năm sinh sống ở Việt Nam, ông đã để lại 55 công trình nghiên cứu đồ sộ có giá trị trong nhiều lĩnh vực không chỉ trong y học, mà còn trong khoa học địa lý, khí tượng, thiên văn, nông nghiệp. Xem Bùi Quốc Phong, Nguyễn Trọng Bình (2015), “Tổng quan về những đóng góp của Tin Lành tại Việt Nam”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, Số 5, tr. 97.
- 3 Đài Nguồn Sống được phát sóng bằng tiếng Mông từ trạm phát sóng ở thủ đô Manila, Philipinnes. Đài đã phát sóng liên tục vào vùng người Mông từ sau năm 1975 đến nay. Các chương trình của đài nói về lịch sử, văn hóa, đời sống thường nhật của người Mông, trong đó có chương trình truyền đạo Tin Lành. Với ưu điểm là sóng khỏe, nội dung phù hợp với nhu cầu giải trí, tâm lý, tình cảm của người Mông, phát thanh viên nói tiếng Mông hay, nên làm cho một bộ phận người Mông thích nghe đài và từng bước chuyên đổi theo đạo Tin Lành. Tiên thân của Đài Nguồn sống là đài FEBC (Far East Broadcasting Company), đã bắt đầu được phát sóng từ năm 1945, phát bằng rất nhiều ngôn ngữ dân tộc thiểu số ở châu Á. Xem <https://www.febc.org/about-us/history>, <http://www.febc.org/vietnam>, and <https://dainguonsong.com/> (truy cập ngày 19/6/2015).
- 4 Ông Hằng A Xà, người Mông, là ủy viên Ban Trị sự Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Bắc).
- 5 Ngày 11/11/2022, tác giả và một cán bộ tỉnh Lai Châu đã đến tìm hiểu tại bản Sin Suối Hồ. Chúng tôi đã được Mục sư Hằng A Xà đón tiếp, cung cấp thông tin và đưa đi tìm hiểu quá trình đổi mới của bản trong thời gian qua.
- 6 Kinh Thánh, sách Ti mô thê, chương 2, câu 1-2.

- 7 Thông tin từ Hội thánh Phúc Âm Toàn vẹn Việt Nam, tháng 11/2022.
- 8 Thông tin từ Hội thánh Tin Lành Liên hiệp Truyền giáo Việt Nam, tháng 11/2022.
- 9 Thông tin từ Giáo hội Phúc Âm Ngũ tuần Việt Nam và HTTLVNMN, tháng 11/2022.
- 10 Thông tin từ Giáo hội Phúc Âm Ngũ tuần Việt Nam, tháng 11/2022.
- 11 Thông tin từ HTTLVNMB Ủy ban Y tế - Xã hội, 2021.
- 12 Thông tin từ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, 2021.
- 13 Ban Tôn giáo Chính phủ, 2021.
- 14 Ban Tôn giáo Chính phủ, 2020.
- 15 Ban Tôn giáo Chính phủ, 2015.
- 16 Thông tin từ HTTLVNMB, năm 2023.
- 17 Thông tin từ tỉnh Bình Phước, năm 2022.
- 18 Ngày 15/5/2007, Mục sư Lee được Bộ Y tế trao tặng Kỷ niệm chương Vì sức khỏe nhân dân.
- 19 Trong lịch sử, đạo Tin Lành ở Việt Nam đã quan tâm đến lĩnh vực giáo dục. Đến năm 1975, HTTLVNMN đã có 142 trường tiểu học và trung học với 800 lớp, hằng năm thu hút khoảng 50 nghìn học sinh, và các cơ nhi viện [Nguyễn Thanh Xuân, 2019: 398].
- 20 Đường hướng hành đạo của HTTLVNMB, HTTLVNMN, Hội thánh Tin Lành Trưởng lão Việt Nam, Giáo hội Phúc Âm Ngũ tuần Việt Nam, Giáo hội Báp-tít Việt Nam.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thành An (2019), “Tin Lành và đóng góp xã hội”, trong Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Bắc), *Đạo Tin Lành Những dấu ấn lịch sử và hiện tại*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, tr. 277-302.
2. Trần Thị Phương Anh (2020), “Hoạt động hỗ trợ cai nghiện ma túy của đạo Tin Lành tại trung tâm giải cứu Aquila”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 9.
3. Ban Đại diện Giáo hội Báp-tít Việt Nam thành phố Cần Thơ (2022), *Báo cáo tổng kết hoạt động Ban Đại diện Giáo hội Báp-tít Việt Nam thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ III (2018-2022)*, Cần Thơ, ngày 5/10.
4. C. Mác và Ph. Ăngghen Toàn tập, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 21.
5. Nguyễn Khắc Đức (2017), *Đạo Tin Lành trong vùng dân tộc Mông và Dao ở các tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam*, Nxb. Lý luận Chính trị, Hà Nội.
6. Vũ Thị Thu Hà (Chủ biên) (2018), *Giá trị và chức năng của Tin Lành trong vùng dân tộc thiểu số ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
7. Vũ Thị Thu Hà (Chủ biên) (2020), *Biến đổi của đạo Tin Lành trong phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

8. Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Bắc) (2017), *Hiến chương Nội quy-Giáo luật-Kỷ luật*, Hà Nội.
9. Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) (2021), *Ủy Ban Y Tế – Xã Hội Tổng Liên Hội Tiếp Tục Thực Hiện Công Tác Tương Trợ Giữa Đại Dịch*, <https://httlvn.org/uy-ban-y-te-xa-hoi-tong-lien-hoi-tiep-tuc-thuc-hien-cong-tac-tuong-tro-giua-dai-dich.html>, truy cập ngày 25/10/2022.
10. Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) Ban Đại diện tỉnh Bình Phước (2020), *Tham luận Đạo Tin Lành với công tác giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*, Bù Đăng, ngày 28/8.
11. Nguyễn Xuân Hùng (2017), “Các tổ chức, hệ phái Tin Lành Việt Nam với vấn đề đối thoại liên niềm tin tôn giáo và trách nhiệm xã hội”, trong Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam Viện Nghiên cứu Tôn giáo - Tổ chức Glocal.net, *Đối thoại liên niềm tin tôn giáo và trách nhiệm xã hội*, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc tế, Hà Nội, ngày 04-05/4/2017.
12. HTTLVN.ORG (2018), *UB.YTXH – Vòng Tay Yêu Thương Rộng Mở*, <https://httlvn.org/ub-ytxh-vong-tay-yeu-thuong-rong-mo.html>, truy cập ngày 26/10/2022.
13. Phùng Quang Huyền (2014), *Chung sức, chung lòng dựng xây đất nước*, <https://xaydungdang.org.vn/dan-voi-dang7/chung-suc-chung-long-dung-xay-dat-nuoc-7101>, truy cập ngày 15/10/2022.
14. Thiều Thị Hương (2020), “Phát huy nguồn lực của đạo Tin Lành ở Việt Nam: thực trạng, vấn đề đặt ra và giải pháp”, trong Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, *Nguồn lực tôn giáo Kinh nghiệm trên thế giới và ở Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, tr. 483-497.
15. Siu Y Kim (2011), “Sơ lược phát triển niềm tin Tin Lành trong đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng Tây Nguyên từ năm 1975-2011”, trong Viện Nghiên cứu Tôn giáo Hội Việt-Mỹ Viện Liên kết Toàn cầu, *Đạo Tin Lành ở Việt Nam giai đoạn 1976-2011*, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học, Hà Nội, tháng 6/2011.
16. Mchedlov M. P. Filimonov E.G (1997), “Yếu tố tôn giáo trong sự hình thành nền kinh tế”, trong Viện Thông tin Khoa học Xã hội, *Tôn giáo và đời sống hiện đại*, Hà Nội, tập 1.
17. Nguyễn Văn Nam (2012), “Quá trình truyền giáo của đạo Tin Lành tại Tây Nguyên và những tác động đa chiều đến văn hóa, lối sống của đồng bào dân tộc thiểu số tại đây”, trong Viện Nghiên cứu Tôn giáo, *Tọa đàm Đạo Tin Lành và văn hóa Việt Nam*, Hà Nội.
18. Nguyễn Thị Minh Ngọc (2014), “Mối quan hệ giữa tôn giáo với kinh tế ở Tây Nguyên từ góc nhìn vốn xã hội”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 8(134).
19. Hoàn Nguyễn (2020), *Chuyện lạ lùng ở "bản nghiên" Sin Suối Hồ*, <https://www.oneway.vn/tin-tuc/chuyen-la-lung-o-ban-nghien-sin-suoi-ho-49421.html>, truy cập ngày 21/10/2022.

20. Lê Hồng Phong (2014), *Ảnh hưởng của đạo Tin lành đối với đời sống tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên hiện nay*, Luận án Tiến sĩ triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
21. Bùi Quốc Phong, Nguyễn Trọng Bình (2015), “Tổng quan về những đóng góp của Tin Lành tại Việt Nam”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, Số 5.
22. Lê Minh Quang (2010), “Đạo Tin Lành ở Lâm Đồng”, trong Viện Nghiên cứu Tôn giáo, *Quá trình phát triển của đạo Tin Lành ở Việt Nam từ năm 1911 đến năm 1975*, Hội thảo Bàn tròn, Hà Nội.
23. Nguyễn Văn Thắng (Chủ biên) (2009), *Giữ “lý cũ” hay theo “lý mới”? Bản chất của những cách phản ứng khác nhau của người Mông ở Việt Nam với ảnh hưởng của đạo Tin Lành*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
24. Tổng Liên hội, *Kỷ niệm 60 năm thành lập Cơ nhi viện Tin Lành Nha Trang (1953-2013)*, <http://httlvn.org/?do=news&act=detail&id=2984>, truy cập ngày 15/6/2015.
25. UB YTXH TLH (2016), *Lễ Cảm Tạ Chúa Và Tổng Kết Các Hoạt Động Y Tế – Xã Hội Tại Tỉnh Quảng Trị*, <https://httlvn.org/le-cam-ta-chua-va-tong-ket-cac-hoat-dong-y-te-xa-hoi-tai-tinh-quang-tri.html#>, truy cập ngày 16-10-2022.
26. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (2020), *Báo cáo Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 02/KL-ĐCT ngày 20/8/2015 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam “Về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác tôn giáo”*, Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 19/10.
27. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (2021), *Báo cáo Tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm 2021 và nội dung kỳ kết thi đua năm 2022 giữa các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu*, Bà Rịa – Vũng Tàu.
28. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh (2021), *Phiếu khảo sát các tập thể, cá nhân thiện nguyện tham gia công tác phòng, chống dịch COVID-19*, Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23/12.
29. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Phước (2020), *Kết quả vận động, ủng hộ và sử dụng quỹ “Vi người nghèo” tỉnh Bình Phước tại Lễ phát động tháng cao điểm “Vi người nghèo” năm 2019 (từ ngày 22/10/2019 đến ngày 30/6/2020)*, Bình Phước, ngày 10/7.
30. Max Weber (2001), *The Protestant Ethic and the Spirit of Capitalism*, the University of Virginia, Virginia. The Electronic version.
31. Max Weber (2008), *Nền đạo đức Tin Lành và tinh thần của chủ nghĩa tư bản*, Nxb. Tri Thức, Hà Nội.
32. Max Weber (2011), *The Protestant Ethic and the Spirit of Capitalism the Revised 1920 Edition*, Oxford University Press, New York.
33. Nguyễn Thanh Xuân (2019), *Đạo Tin Lành trên thế giới và ở Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.

**Abstract**

**ROLES OF PROTESTANTISM IN VIETNAM TODAY**

**Nguyen Khac Duc**

*Institute of Religion and Belief,*

*Ho Chi Minh National Academy of Politics*

Protestantism encountered certain difficulties since its incompatibility with traditional beliefs during the beginning of evangelization. Then, this religion gradually developed to meet the spiritual needs of a part of the people. With the character of a modern religion, Protestantism expresses liberal and democratic ideas, promotes social development; educates believers in a positive, hard-working lifestyle, striving to succeed in life. Protestants show love, share, and do charity activities to help the poor and disadvantaged people as well as participate in patriotic emulation movements. Moreover, Protestant organizations pay attention to educating followers to respect the leadership and management of the Party and the State, and strictly obey the law. This article focuses on analyzing the role of Protestantism in all dimensions of Vietnamese social life today.

**Keywords:** Protestantism; role; Vietnam.